

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử Quý I

Kính gửi:

- Văn phòng UBND tỉnh Nam Định;

- Phòng Kiểm soát TTHC - VP UBND tỉnh.

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Trong quý I, UBND huyện chưa thực hiện đánh giá tác động của TTHC.

2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL

Trong quý I, UBND huyện chưa thẩm định, thẩm tra đối với văn bản QPPL có quy định về TTHC.

3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc công bố, công khai kịp thời các TTHC trên trang thông tin điện tử và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn, trong Quý I đã tổ chức niêm yết công khai:

- Tổng số Quyết định công khai TTHC: 3 Quyết định

Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 13/01/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - thương binh và xã hội về thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID - 19;

Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giao thông vận tải, UBND huyện, UBND cấp xã;

Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ, thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của các Sở, ban, ngành (hoặc đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ) và UBND cấp huyện;

Cụ thể:

- + TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lao động - tiền lương: 1 thủ tục
- + TTHC bãi bỏ lĩnh vực Lao động - Tiền lương: 1 thủ tục
- + TTHC chuẩn hóa (lĩnh vực văn hóa - thông tin): 20 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, 7 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.
- + TTHC ban hành mới: TTHC lĩnh vực Tổ chức hành chính: 3 thủ tục; TTHC lĩnh vực Tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập: 3 thủ tục; Thủ tục hành chính lĩnh vực Viên chức: 4 thủ tục.
- Tổng số Văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: không có
- Tổng số TTHC được công bố đến thời điểm hiện nay: 220 TTHC cấp huyện, 130 TTHC cấp xã
- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của bộ, cơ quan tính đến thời điểm hiện nay: 14 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện (8 TTHC thuộc lĩnh vực Công an, 6 TTHC thuộc lĩnh vực Bảo hiểm xã hội), 14 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã thuộc lĩnh vực quân sự.

4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

Trong quý I, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 259/KH-UBND, ngày 01/02/2021 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn huyện. UBND xã, thị trấn, các cơ quan thuộc UBND huyện đã xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá các TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

Kết quả rà soát quý I như sau:

Qua rà soát đã phát hiện 3 thủ tục thuộc lĩnh vực thanh tra cần phải sửa đổi.

- Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu
- Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai

Cơ sở pháp lý: Hủy bỏ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại. Thay thế bằng Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại.

- Thủ tục thực hiện kê khai tài sản, thu nhập

Cơ sở pháp lý: Hủy bỏ Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch Tài sản, thu nhập. Thay thế bằng Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

Trong Quý, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện, UBND các xã, thị trấn không nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị nào của tổ chức, cá nhân.

6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

***Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện:**

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 857 hồ sơ,

Trong đó: Số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ: 461 hồ sơ (số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 310 hồ sơ, số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính công ích: 151 hồ sơ); số hồ sơ kỳ trước chuyển sang: 396 hồ sơ.

- Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 832 hồ sơ;

Trong đó: Trả trước hạn: 777 hồ sơ; trả đúng hạn 55 hồ sơ;

- Tổng số hồ sơ đang giải quyết trong hạn: 25 hồ sơ.

*** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các xã, thị trấn:**

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 6581 hồ sơ,

Trong đó: Số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ: 6571 hồ sơ (số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 1191 hồ sơ, số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính công ích: 5380 hồ sơ); số hồ sơ kỳ trước chuyển sang: 10 hồ sơ.

- Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 6576 hồ sơ;

Trong đó: Trả trước hạn: 4033 hồ sơ; trả đúng hạn 2542 hồ sơ; Quá hạn: 1 hồ sơ thuộc lĩnh vực Tư pháp của xã Tam Thanh.

- Tổng số hồ sơ đang giải quyết trong hạn: 5 hồ sơ.

*** Các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương:**

Lĩnh vực bảo hiểm xã hội: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 1972 hồ sơ,

Trong đó: Số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ: 1972 hồ sơ (số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 1623 hồ sơ, số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính công ích: 349 hồ sơ); số hồ sơ kỳ trước chuyển sang: 0 hồ sơ.

- Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 1972 hồ sơ;

Trong đó: Trả trước hạn: 458 hồ sơ; trả đúng hạn 1514 hồ sơ;

- Tổng số hồ sơ đang giải quyết trong hạn: 0 hồ sơ.

Lĩnh Vực Công An:

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp, dịch vụ bưu chính công ích: 5018 hồ sơ,

- Tổng số hồ sơ đã trả đúng hạn: 1514 hồ sơ;

- Tổng số hồ sơ đang giải quyết trong hạn: 3713 hồ sơ.

Lĩnh vực Quân sự: 0 có hồ sơ

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

- Thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND, ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định 61/2008/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Ngày 23/02/2021 Ủy ban nhân dân huyện Vụ Bản đã ban hành quyết định số: 352/QĐ-UBND về việc kiện toàn lại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Ngày 04/3/2021 Ủy ban nhân dân huyện Vụ Bản đã ban hành quyết định số: 537/QĐ-UBND Về việc Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện.

UBND các xã, thị trấn đã kiện toàn lại bộ máy, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc. Theo Quyết định số 1291/QĐ-TTg, ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã.

- Thực hiện Công văn số 27/UBND-VP11 ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh Nam Định về việc tổ chức lấy Phiếu đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Kết quả đánh giá từ ngày 15/12/2020 đến 14/3/2021 như sau:

+ Đối với cấp huyện: Các cơ quan, cán bộ công chức được đánh giá, xếp loại hoàn thành 100% nhiệm vụ (*Có biểu mẫu 3,4 đính kèm*)

+ Đối với cấp xã: 18/18 xã, thị trấn đã tiến hành lấy phiếu đánh giá các cơ quan và cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá, xếp loại hoàn thành 100% nhiệm vụ. (*Có Biểu mẫu số 05 kèm theo*).

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Việc ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC được UBND huyện đã chỉ đạo quyết liệt. Đến nay, 100% Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện giải quyết TTHC trên dịch vụ công trực tuyến.

9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

UBND huyện ngoài việc niêm yết công khai TTHC; đồng thời chỉ đạo tăng cường công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC thông qua 05 nhóm nội dung:

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC;

- Tuyên truyền những kết quả đạt được của công tác cải cách TTHC, lợi ích của việc kiểm soát TTHC;

- Giới thiệu hệ thống cơ quan, đơn vị kiểm soát TTHC, vị trí, vai trò, chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và công chức làm nhiệm vụ kiểm soát TTHC các cấp...

- Tuyên truyền về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức của cán bộ, công chức được phân công thực hiện TTHC;

- Tuyên truyền, biểu dương những tập thể, cá nhân thực hiện tốt, có thái độ tích cực trong công tác kiểm soát TTHC; phê bình những hiện tượng tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giải quyết TTHC;

Phương thức truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC được thực hiện thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Hệ thống Đài phát thanh; cổng thông tin điện tử của huyện, xã, thị trấn. Tổ chức lồng ghép thông qua các buổi sinh hoạt của Mặt trận, các đoàn thể nhân dân, thôn, xóm đến người dân.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Việc đơn giản hóa TTHC, đồng thời làm tốt việc niêm yết, công khai TTHC đã góp phần nâng cao chất lượng thể chế, minh bạch hóa hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện TTHC được tốt hơn góp phần chống tiêu cực, củng cố lòng tin của nhân dân đối với các cấp chính quyền.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Một số xã chưa sắp xếp bố trí được công chức chuyên môn ổn định để thực hiện kiểm soát TTHC, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC.

- Việc ứng dụng CNTT, sử dụng phần mềm dịch vụ công, phần mềm báo cáo, phần mềm chấm điểm ở một số cán bộ, công chức trong thực hiện kiểm soát TTHC chưa được thành thạo đã ảnh hưởng tới kết quả giải quyết TTHC.

- Trang thiết bị tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả một cửa cấp xã, thị trấn chưa đảm bảo quy định, do đó đã ảnh hưởng đến kết quả giải quyết công việc.

3. Nguyên nhân

- Thủ trưởng một số cơ quan thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND một số xã chưa thực hiện hết trách nhiệm việc chỉ đạo giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Cán bộ thực hiện kiểm soát TTHC kiêm nhiệm nhiều việc; thay đổi vị trí việc làm do sắp xếp cán bộ, công chức.

- Việc phối hợp trong xử lý giải quyết TTHC ở số ít đồng chí trách nhiệm chưa cao, chưa chủ động.

- Việc truy cập vào Hệ thống dịch vụ công để xử lý TTHC nhiều lúc đường truyền chậm hoặc mất điện, mất web ảnh hưởng trực tiếp đến việc giải quyết TTHC.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ QUÝ II

1. Tiếp tục đôn đốc thực hiện nghiêm Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

2. Đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị (*máy vi tính, máy Scan, lắp camera giám sát cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các xã, thị trấn*) nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận, xử lý TTHC; giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đến giao dịch; Làm tốt công tác niêm yết công khai các TTHC và việc giải quyết các TTHC, dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4.

3. Đẩy mạnh công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC; tiếp tục nâng cao chất lượng công chức làm công tác kiểm soát TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và các đơn vị có liên quan nhằm từng bước đi vào hoạt động nền nếp, khoa học, đồng bộ. Với mục tiêu công khai, minh bạch, thân thiện “*dịch vụ tốt nhất mang lại sự hài lòng của người dân tới giao dịch TTHC*”.

4. Duy trì nghiêm túc Quy chế hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của huyện và chế độ báo cáo theo quy định.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Bố trí cán bộ chuyên trách ổn định để thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã (*do cán bộ Văn phòng UBND xã kiêm nhiệm nhiều công việc hưởng tới chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC*).

- Hỗ trợ kinh phí để xây dựng Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả một cửa đáp ứng yêu cầu.

- Đề nghị các cơ quan chức năng của Tỉnh tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ thực hiện kiểm soát TTHC cấp huyện, cấp xã nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC.

Trên đây là kết quả thực hiện kiểm soát TTHC trong Quý I và phương hướng nhiệm vụ Quý II năm 2021, UBND huyện Vụ Bản trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các cơ quan có TTHC tại Bộ phận TN và TKQ của huyện (*Để thực hiện*);
- *UBND các xã, thị trấn;*
- Lưu VT, HS.

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Khắc Xung

Biểu số II.06b/VPCP/KSTT

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA UBND CẤP HUYỆN**

Kỳ báo cáo Quý I: Năm 2021

(Từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/03/2021)

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Qúa hạn	Tổng số	Trong hạn	Qúa hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
I.	Tình hình, kết quả giải quyết TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền của UBND cấp huyện	857	310	151	396	832	777	55	0	25	25	0
1	Lĩnh vực Công thương	30	1	14	15	29	23	6	0	1	1	0
2	Lĩnh Vực Nông Nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo	3	1	2	0	3	2	1	0	0	0	0
4	Lĩnh vực Lao động - TBXH	278	175	0	103	269	258	11	0	9	9	0
5	Lĩnh vực Nội vụ	321	67	0	254	321	321	0	0	0	0	0
6	Lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường	12	1	7	4	10	9	1	0	2	2	0

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Qúa hạn	Tổng số	Trong hạn	Qúa hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
7	Lĩnh vực Tư Pháp	26	1	25	0	25	25	0	0	1	1	0
8	Lĩnh vực Văn hóa và Thông tin	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Lĩnh vực Y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
10	Lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch	66	62	0	4	64	28	36	0	2	2	0
11	Lĩnh vực Thanh tra	6	0	3	3	2	2	0	0	4	4	0
12	TTHC do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện	115	2	100	13	109	109	0	0	6	6	0
II	Tổng hợp tình hình, kết quả giải quyết TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền của các UBND cấp xã	6581	1191	5380	10	6576	4033	2542	1	5	5	0
1	Lĩnh vực Tư Pháp	6191	1058	5131	2	6190	3753	2436	1	1	1	0
2	Lĩnh vực Lao động TB&XH	253	133	112	8	249	148	101	0	4	4	0
3	Lĩnh vực Địa chính	12	0	12	0	12	10	2	0	0	0	0
4	Lĩnh vực Văn hóa	120	0	120	0	120	118	2	0	0	0	0

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
5	Lĩnh vực Giáo dục	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Lĩnh vực Nông nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Lĩnh vực Thanh tra	5	0	5	0	5	4	1	0	0	0	0
III	Các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương	6990	1623	349	5018	3277	1763	1514	0	3713	3713	0
1	<i>Lĩnh vực Công an</i>	5018	0	0	5018	1305	1305	0	0	3713	3713	0
2	<i>Lĩnh Vực Bảo Hiểm</i>	1972	1623	349	0	1972	458	1514	0	0	0	0
3	<i>Lĩnh vực Quân sự</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	TỔNG CỘNG	14428	3124	5880	5424	10685	6573	4111	1	3743	3743	0

MẪU SỐ 5
Mẫu đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức

STT	Tên cán bộ, công chức	Điểm đánh giá	Xếp loại		
			Hoàn thành 100% nhiệm vụ	Hoàn thành từ 70% đến dưới 100% nhiệm vụ	Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ
I	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện				
1	Nguyễn Minh Hải	7,8	x		
2	Phạm Quang Huy	8,9	x		
3	Vũ Hoàng An	8,1	x		
4	Trần Xuân Mão	8,9	x		
5	Vũ Tuấn Long	8,3	x		
6	Phạm Trường Lưu	9	x		
II	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã, thị trấn				
	Xã Minh Tân				
1	Trần Văn Chính	8	X		
	Nguyễn Quang Thường	8	X		
	Xã Minh Thuận				
2	Vũ Mạnh Hà	8,6	X		
	Nguyễn Quang Vũ	9,7	X		
	Xã Đại An				
3	Phạm Thị Thúy Chinh	7.4	X		
	Trần Ngọc Quý	7.6	X		
	Xã Hợp Hưng				
4	Phạm Văn Lĩnh	8	X		
	Mai Đức Duyên	10	X		
	Xã Liên Bảo				
5	Đàm Ngọc Khang	6.64	X		
	Bùi Thùy Dung	8.66	X		

6	Xã Cộng Hòa				
	Cao Văn Nhân	8	X		
	Trần Đức Hòe	10	X		
7	Xã Liên Minh				
	Vũ Đình Xuân	9,6	X		
	Vũ Thị Mai Sao	8	X		
	Vũ Tuấn Anh	8	X		
	Phạm Hữu Tài	10	X		
8	Xã Vĩnh Hào				
	Nguyễn Văn Tư	8	X		
	Trần Thị Lan	8	X		
9	Xã Tam Thanh				
	Ngô Văn Nhuận	9.7	X		
	Nguyễn Phương Thanh	8.7	X		
	Trần Văn Thống	9.7	X		
10	Xã Kim Thái				
	Trần Ngọc Khánh	9	X		
	Trần Huy Chương	8	X		
	Trần Văn Cường	9	X		
11	Xã Tân Thành				
	Vũ Hữu Tâm	8	X		
	Nguyễn Thị Huê	8	X		
12	Xã Quang Trung				
	Bùi Mạnh Cường	8,9	X		
	Bùi Thanh Phong	10	X		
13	Xã Trung Thành				
	Trần Văn Toán	8	X		
	Trần Thị Tiên	8	X		

14	Thị trấn Gôi				
	Trần Ngọc Sáu	7,6	X		
	Trần Kế Ngọc	10	X		
	Trần Đăng Lộng	10	X		
	Phạm Đăng Thái	10	X		
15	Xã Đại Thắng				
	Nguyễn Văn Hùng	8,9	X		
	Nguyễn Thị Sen	10	X		
16	Xã Thành Lợi				
	Phan Quang Trung	10	X		
	Nguyễn Quốc Dương	10	X		
17	Xã Hiền Khánh				
	Trần Xuân Khôi	8	x		
	Bùi Xuân Tường	8	x		
18	Xã Tân Khánh				
	Lê Tiến Hoàn	8	X		
	Phạm Minh Học	8	X		
	Đỗ Thị Luyện	8	X		